

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐINH THỊ THU

VĂN XUÔI NINH BÌNH SAU 1975

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ, VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

THÁI NGUYÊN - 2019

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐINH THỊ THU

VĂN XUÔI NINH BÌNH SAU 1975

Ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 8220121

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ, VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGÔ THU THỦY

THÁI NGUYÊN - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài luận văn khoa học: “*Văn xuôi Ninh Bình sau 1975*” là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi dưới sự hướng dẫn khoa học của TS. Ngô Thu Thủy. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong luận văn này là trung thực và chưa từng được công bố dưới bất kì hình thức nào.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về nghiên cứu của mình.

Tác giả luận văn

Đinh Thị Thu

LỜI CẢM ƠN

Với tất cả tấm lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc, tôi xin chân thành cảm ơn TS. Ngô Thu Thủy - người đã hết lòng tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin bày tỏ lời cảm ơn đến Ban Giám hiệu, phòng sau Đại học và các thầy giáo, cô giáo khoa Ngữ Văn trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên đã giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến những người thân yêu đã luôn bên cạnh động viên, khích lệ tôi trong những ngày học tập ở trường.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2019

Tác giả luận văn

Đinh Thị Thu

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC.....	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	8
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	9
5. Phương pháp nghiên cứu	9
6. Đóng góp của luận văn	10
7. Cấu trúc của luận văn	10
NỘI DUNG	11
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ VĂN XUÔI NINH BÌNH SAU 1975.....	11
1.1. Diện mạo văn học Ninh Bình sau 1975.....	11
1.1.1. Sự vận động của lịch sử, xã hội.....	11
1.1.2. Sự vận động của văn học.....	13
1.2. Những nét chính về văn xuôi Ninh Bình sau 1975	18
1.2.1. Về đội ngũ sáng tác	19
1.2.2. Về thể loại.....	22
Tiểu kết chương 1	27
Chương 2. VĂN XUÔI NINH BÌNH SAU 1975 TỪ PHƯƠNG DIỆN NỘI DUNG....	28
2.1. Đề tài chiến tranh và người lính	28
2.1.1. Ký ức chiến tranh	28
2.1.2. Sự tác động của chiến tranh đến nhân cách con người	37
2.2. Đề tài thế sự, đời tư	43
2.2.1. Khát vọng tình yêu, hạnh phúc gia đình.....	44
2.2.2. Hiện thực cuộc sống đa chiều, sinh động.....	49

2.2.3. Bản sắc văn hóa độc đáo.....	56
Tiểu kết chương 2	66
Chương 3. VĂN XUÔI NINH BÌNH SAU 1975 TỪ PHƯƠNG DIỆN	
NGHỆ THUẬT	67
3.1. Sự đa dạng hóa ngôi kể và điểm nhìn.....	67
3.1.1. Trần thuật từ ngôi thứ nhất	68
3.1.2. Trần thuật từ ngôi thứ ba	75
3.2. Sự đa dạng về ngôn ngữ	80
3.2.1. Ngôn ngữ giản dị đời thường	80
3.2.2. Ngôn ngữ mang màu sắc địa phương.....	84
3.3. Sự phong phú trong giọng điệu	87
3.3.1. Giọng điệu ngợi ca.....	87
3.3.2. Giọng điệu triết lí.....	90
Tiểu kết chương 3	95
KẾT LUẬN	96
TÀI LIỆU THAM KHẢO	99
PHỤ LỤC.....	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Văn học hiện đại Ninh Bình có quá trình hình thành và phát triển tương ứng với quá trình hình thành và phát triển của nền văn học dân tộc. Những thành tựu sau năm 1975 đã mang đến cho văn học Ninh Bình một diện mạo mới, đánh dấu bước phát triển trong lịch sử văn học Việt Nam, văn xuôi đóng vai trò chủ đạo trong bước ngoặt của dòng chảy hiện đại ấy. Sự đổi mới của văn học Ninh Bình sau 1975 nói chung, văn xuôi nói riêng ngày càng phản ánh sâu sắc, phong phú quá trình tiếp nhận sự tác động của đời sống và lịch sử, có sự kế thừa những giá trị tinh hoa của văn học truyền thống và có điều kiện hội nhập với văn hóa thế giới.

Là một bộ phận của văn học Việt Nam, văn xuôi Ninh Bình đã và đang có những đóng góp quan trọng cho sự phát triển của văn học nghệ thuật. Tuy sự phát triển ở các giai đoạn văn học không đều nhau nhưng nó vẫn tạo thành dòng chảy liên tục tương ứng với dòng chảy của văn học dân tộc.

1.2. Được coi là thể loại có nhiều thành tựu, văn xuôi đã có những bước chuyển mình đáng kể, có sự đổi mới về nội dung và cách tân về nghệ thuật. Với một đội ngũ sáng tác đông đảo có tính kế thừa và phát triển, văn xuôi giai đoạn này có nhiều khởi sắc góp phần làm nên diện mạo văn học Ninh Bình. Hàng loạt các tác phẩm thuộc các thể loại: truyện ngắn, bút kí, tùy bút, tản văn được công bố trên sách báo tạp chí từ Trung ương đến địa phương. Ngoài các tác giả văn xuôi tiêu biểu là: Kao Sơn, Hoàng Phương Nhâm, Vũ Huy Anh, Phạm Việt Long,... gần đây còn xuất hiện những cây bút văn xuôi có nhiều triển vọng như: Phạm Thị Duyên, Vũ Thanh Lịch, Quyên Quyên,... Về nội dung, bên cạnh việc tập trung ca ngợi vẻ đẹp của quê hương và con người Ninh Bình trong xây dựng cuộc sống mới, các cây bút văn xuôi đã chú ý hơn đến những số phận riêng của con người, mang đến cho những trang viết một chiều sâu nhân bản, nhân văn.

1.3. Văn xuôi Ninh Bình sau 1975 đã có mặt ở hầu hết các chương trình giáo dục từ Trung học cơ sở đến Cao đẳng, Đại học chuyên ngành Ngữ Văn từ lâu. Ở bậc Trung học cơ sở các tác giả, tác phẩm được đưa vào giảng dạy là những tác giả đã thành danh; là những tác phẩm hay, có giá trị về nội dung và nghệ thuật, có tính giáo dục, tính thẩm mỹ, phù hợp và gắn bó chặt chẽ với chương trình chính khóa. Trong chương trình Đại học, giảng viên giới thiệu chân dung văn học của các tác giả đã thành danh - là hội viên hội Nhà văn Việt Nam. Đó là các tác giả: Lâm Xuân Vi, Trần Lâm Bình, Kao Sơn, Hoàng Phương Nhâm, Bình Nguyên, đi sâu tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp văn học của các tác giả, khẳng định những đóng góp của các tác giả cho sự nghiệp phát triển văn học tỉnh nhà. Các tác giả, tác phẩm được nghiên cứu khá kỹ càng, đem đến cho người học một cái nhìn toàn diện, chính xác và đầy đủ về những vấn đề văn hóa, diện mạo văn học của quê hương.

1.4. Là một người con của quê hương Ninh Bình yêu dấu, tôi rất tự hào khi được sinh ra và lớn lên ở đây - mảnh đất hiền hòa đầy yêu thương. Nghiên cứu “*Văn xuôi Ninh Bình sau 1975*” là một trong những điều kiện thuận lợi để tôi có dịp bày tỏ thái độ, sự hiểu biết, tình cảm, lòng thành kính, biết ơn đối với quê hương của mình.

2. Lịch sử vấn đề

2.1. Trong những năm hợp nhất tỉnh (1976 - 1992), Ninh Bình thay đổi về mọi mặt, tiến hành khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao. Phong trào sáng tác văn thơ từng bước được đẩy mạnh. Các cây bút sáng tác thơ, văn xuất hiện nhiều. Tuy nhiên, lĩnh vực văn xuôi hầu như chưa có công trình gì đáng kể, có chăng chỉ là những công trình lẻ tẻ, thừa thớt của một số nhà giáo, nhà nghiên cứu, phê bình. Ngoài một vài truyện ngắn của Kao Sơn, Ngô Xuân Hành, Phạm Việt Long, hoặc truyện kí của Nguyễn Thế Kiểm, được đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ Hà Nam Ninh, tác giả văn xuôi là người Ninh Bình số lượng ít.

2.2. Từ khi tái lập tỉnh (1992), văn học Ninh Bình chứng kiến những bước chuyển mình đổi thay của quê hương từ một tỉnh nghèo nàn, lạc hậu vươn lên với những bước phát triển mới trên mọi mặt của đời sống xã hội. Các văn nghệ sĩ sống và làm việc trên địa bàn tỉnh cũng như những người sống xa quê hương cũng cảm nhận rõ nét sự đổi thay của quê hương, đất nước trong cơ chế kinh tế thị trường với tất cả mọi khía cạnh của đời sống. Tình yêu đó đã tạo động lực cho những sáng tạo của các văn nghệ sĩ Ninh Bình trong thời gian qua. Có thể nói, văn học Ninh Bình thật sự khởi sắc cả về số lượng và chất lượng, từ đội ngũ văn nghệ sĩ sáng tác đến thể loại, đề tài. Bên cạnh thơ là thể loại sáng tác chủ đạo có nhiều thành tựu, thì các thể loại khác như truyện ngắn, tiểu thuyết, kí, kịch bản sân khấu, phê bình văn học, nghiên cứu sưu tầm,... cũng không ngừng phát triển, làm nên một diện mạo vô cùng khởi sắc của văn học Ninh Bình. Nhiều tác giả đã trở thành hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, có những tác giả là Hội viên Hội nhà văn Việt Nam, trở thành những cây bút vững chắc, làm nòng cốt cho bộ môn văn xuôi của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh (Kao Sơn, Hoàng Phương Nhâm, Đinh Ngọc Lâm...).

Năm 1994, Ninh Bình đã có một Tạp chí chuyên ngành Văn học nghệ thuật, đó là *Tạp chí văn nghệ Ninh Bình*. Tạp chí này đăng tải hầu hết các tác phẩm do các tác giả Ninh Bình sáng tác với hàng trăm truyện ngắn, bút kí, làm phong phú cho văn học Ninh Bình. Từ đây, văn xuôi Ninh Bình thật sự phát triển, các truyện ngắn, truyện dài và những bài kí xuất hiện đều đặn trên các báo, tạp chí của tỉnh và Trung ương.

Năm 2002, văn học địa phương Ninh Bình được đưa vào giảng dạy ở trường Trung học cơ sở và được phổ biến rộng rãi đến đông đảo sinh viên, giáo viên và học sinh trên địa bàn tỉnh. Năm 2009, Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình đã biên soạn tài liệu “*Ngữ văn Ninh Bình*” để giảng dạy phần văn học địa phương trong chương trình Ngữ văn cơ sở. Tài liệu được biên soạn theo từng lớp (từ lớp 6 đến lớp 9) và có 21 tiết thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ở

mỗi lớp học đều có các phân: văn, tiếng việt và tập làm văn theo đơn vị tiết học, bài học được ấn định trong sách giáo khoa và khung phân phối chương trình Trung học cơ sở môn Ngữ văn. Giúp các thầy giáo, cô giáo và các em học sinh hiểu rõ hơn về truyền thống văn hóa lịch sử, về con người, quê hương nơi mình đang sinh sống và làm việc.

Nhằm góp phần giáo dục toàn diện học sinh, giữ gìn và phát huy giá trị của di sản văn hóa vì lợi ích của toàn xã hội và truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đã ban hành công văn số 73/HD - BVHTTDL ngày 16/1/2013 về việc “hướng dẫn sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông”, trong đó nêu rõ: “lồng ghép nội dung dạy học di sản văn hóa vào các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông. Văn học địa phương Ninh Bình chính là một sản phẩm tinh thần gắn với cộng đồng và cá nhân trong hệ thống di sản văn hóa phi vật thể của tỉnh.

Cũng trong năm 2002, trường Cao đẳng sư phạm Ninh Bình (nay là Đại học Hoa Lư) đã tổ chức biên soạn cuốn “*Những vấn đề văn hóa, văn học và ngôn ngữ địa phương Ninh Bình*” để làm tài liệu giảng dạy cho sinh viên ngành văn - sử trình độ Cao đẳng. Học phần có ý nghĩa quan trọng, trang bị cho người học cái nhìn toàn diện, chính xác về các lĩnh vực văn hóa, diện mạo văn học và việc sử dụng từ ngữ địa phương; giúp sinh viên hiểu biết và hòa nhập hơn với môi trường mà mình đang sống, có ý thức tìm hiểu, giữ gìn và tái tạo những giá trị văn hóa, văn học của quê hương. Giáo dục cho sinh viên lòng tự hào về quê hương xứ sở của mình. Từ đó, nhằm chuẩn bị cho giáo sinh khi ra trường có thể dạy tốt 21 tiết “Ngữ văn địa phương” quy định trong chương trình Trung học cơ sở.

Năm 2008, Bộ Chính trị khóa X đã ban hành nghị quyết số 23-NQ/TW về việc tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kì mới. Những quan điểm của Đảng tại Nghị quyết này đến nay vẫn là quan điểm chỉ